

Câu hỏi trắc nghiệm: 35 câu (70%) , Câu hỏi tự luận: 3 câu (30%)

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức			
			Nhận biết (Số CH)	Thông hiểu (Số CH)	Vận dụng (Số CH)	Vận dụng cao (Số CH)
1	1. <Mệnh đề và tập hợp>	1.1. Mệnh đề	1			
		1.2. Tập hợp và các phép toán trên tập hợp	1	1		
2	2. <Bất phương trình và hệ bất phương bậc nhất hai ẩn>	2.1. Bất phương trình bậc nhất hai ẩn		1		
		2.2. Hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn	1			
3	3. <Hệ thức lượng trong tam giác>	3.1. Giá trị lượng giác của một góc từ 0^0 đến 180^0	1			
		3.2. Hệ thức lượng trong tam giác	1	1		
4	4. <Vectơ>	4.1. Các khái niệm mở đầu	1	2		
		4.2. Tổng và hiệu của hai vectơ	2	1	1	

		4.3. Tích của một vectơ với một số	2	2		
		4.4. Vectơ trong mặt phẳng tọa độ	3	2	1	
		4.5. Tích vô hướng của hai vectơ	3	1		1
5	5. <Các số đặc trưng của mẫu số liệu không ghép nhóm>	5.1. Số gần đúng và sai số	1	1		
		5.2. Các số đặc trưng đo xu thế trung tâm	2	2		
		5.3. Các số đặc trưng đo độ phân tán	1	1		
Tổng			20	15	2	1
Tỉ lệ (%)			40	30	20	10
Tỉ lệ chung (%)			70		30	

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1

MÔN: TOÁN 10 KNTT – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	1. <Mệnh đề và tập hợp>	1.1. Bài 1 Mệnh đề	Nhận biết: + Nhận biết mệnh đề; mệnh đề chứa biến + Nhận biết mệnh đề kéo theo, mệnh đề tương đương	1			
		1.2. Bài 2 Tập hợp và các phép toán trên tập hợp	Nhận biết: + Nhận biết phần tử thuộc hoặc không thuộc tập hợp; + Liệt kê các phần tử của một tập hợp; + Xác định tập con của tập hợp số cho trước. Thông hiểu: + Tìm số tập hợp con của tập hợp số cho trước. + Tìm phần giao, hợp, phần bù của hai tập hợp số	1	1		
2	2. <Bất phương trình và hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn>	2.2. Bài 3 Bất phương trình bậc nhất hai ẩn	Thông hiểu: + Xác định đúng miền nghiệm của bất phương trình bậc nhất 2 ẩn + Xác định bất phương trình dựa vào các dữ liệu liên quan.		1		
		2.2. Bài 4 Hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn	Nhận biết: + Xác định hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn + Chỉ ra được cặp số (x;y) nào là nghiệm của hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn.	1			
3	3	3.1 Bài 5. Giá trị lượng giác của góc từ 0 đến 180 độ	Nhận biết: + Quan hệ giữa các giá trị lượng giác của 2 cung bù nhau (Công thức) + Xác định giá trị lượng giác của một góc cho trước.	1			

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
		3.2. Bài 6. Hệ thức lượng trong tam giác	Nhận biết: Nhận biết các công thức Thông hiểu: - Tính được cạnh thứ ba khi biết độ dài 2 cạnh và 1 góc xen giữa của một tam giác. - tính số đo của một góc khi biết độ dài 3 cạnh .	1	1		
4	4. <Chương IV: VECTƠ >	4.1. Bài 7. Các khái niệm mở đầu	Nhận biết: - Khái niệm 2 vectơ cùng phương. - Xác định 2 vectơ cùng phương dựa vào hình vẽ. Thông hiểu : — Mô tả được một số đại lượng trong thực tiễn bằng vectơ. — Tính được độ dài vectơ	1	2		
		4.2. Bài 8. Tổng và hiệu của hai vectơ	Nhận biết - Nhận biết được quy tắc ba điểm, quy tắc hình bình hành, quy tắc về hiệu vec tơ, quy tắc trung điểm và trọng tâm tam giác Thông hiểu – Thực hiện được các phép toán tổng và hiệu hai vectơ – Mô tả được một số đại lượng trong thực tiễn bằng vectơ. Vận dụng Vận dụng vectơ trong các bài toán tổng hợp lực, tổng hợp vận tốc.	2	1	1	
		4.3. Bài 9.	Nhận biết:	2	2		

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
		Tích một vectơ với một số	<ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết đẳng thức vectơ liên quan đến trọng tâm của tam giác -Nhận biết sự liên quan của vec tơ và tích của nó với số thực k. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> -Xác định mối quan hệ giữa hai vectơ bằng đẳng thức khi cho hình vẽ. - Phân tích vec tơ qua 2 vec tơ ở mức độ đơn giản. 				
		4.4. Bài 10. Vectơ trong mặt phẳng tọa độ	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết tọa độ của vectơ khi biểu thị vectơ đó theo 2 vectơ đơn vị của hệ trục tọa độ Oxy - Tìm tọa độ của vec tơ khi cho tọa độ điểm đầu và điểm cuối. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> + Xác định được mối quan hệ bằng nhau, cùng phương giữa các vectơ thông qua tọa độ của chúng. + Tìm tọa độ điểm sử dụng tính chất trọng tâm, trung điểm hoặc đẳng thức vec tơ. Vận dụng: <ul style="list-style-type: none"> Chứng minh 3 điểm không thẳng hàng, tìm điểm thỏa mãn điều kiện cho trước. 	3	2	1	1
		4.5. Bài 11: Tích vô hướng của hai vectơ	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được công thức tính tích vô hướng của hai vectơ. -Tính tích vô hướng của hai vec tơ trong trường hợp đặc biệt về góc. Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> - Tìm được góc giữa hai vec tơ (trong tam giác vuông hoặc đều) 	3	2		

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được tích vô hướng của hai vector có tọa độ cho trước. - tìm điều kiện để hai vec tơ vuông góc sử dụng biểu thức tọa độ. <p>Vận dụng cao: Bài toán tổng hợp kiến thức vec tơ, hệ thức lượng trong tam giác để giải quyết bài toán thực tiễn về hình học.</p>				
5	<p>5. <Chương V: CÁC SỐ ĐẶC TRƯNG CỦA MẪU SỐ LIỆU KHÔNG GHÉP NHÓM></p>	<p>Bài 12: Số gần đúng và sai số.</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được số quy tròn với độ chính xác d cho trước (d ở hàng trăm) - Tìm sai số tuyệt đối hoặc độ chính xác của số gần đúng. <p>Xác định được số gần đúng của một số với độ chính xác cho trước.</p> <p>– Xác định được sai số tương đối của số gần đúng.</p> <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> – Xác định được số gần đúng của một số với độ chính xác cho trước. – Xác định được sai số tương đối của số gần đúng. 	1	1		
		<p>Bài 13: Các số đặc trưng đo xu thế trung tâm.</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được số trung vị với bảng số liệu đã sắp xếp. - Tìm tứ phân vị, một của bảng số liệu cho trước. 	2	2		

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			<p>Nhận biết được mối liên hệ giữa thống kê với những kiến thức của các môn học trong Chương trình lớp 10 và trong thực tiễn.</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Giải thích được ý nghĩa và vai trò của các số đặc trưng nói trên của mẫu số liệu trong thực tiễn.</p>				
		Bài 14: Các số đặc trưng đo độ phân tán.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra được khoảng biến thiên của một mẫu số liệu - Tìm độ phân tán của bảng số liệu <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm được khoảng tứ phân vị cho mẫu số liệu (với bảng số liệu có 9 hoặc 10 số) - Tìm phương sai, độ lệch chuẩn. 	1	1		
		Tổng		20	15	2	1